

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày 10-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tư

Ông Vũ Văn Khang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Quảng Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 149/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 183/2022/HSST-QĐ ngày 28 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Mạnh Qu, sinh ngày 07 tháng 02 năm 1962. Nơi cư trú: số 722 đường L, phường Đ, quận H, thành phố H; nghề nghiệp: Hưu trí; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình V và bà Đàm Thị V; có vợ là Phạm Thu H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 31/8/2022, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/9/2022; có mặt.

2. Bùi Thị Hg, sinh ngày 07 tháng 10 năm 1957 tại Hải Phòng. ĐKNKTT: Số M, phường D, quận L, thành phố H; nơi tạm trú: Số quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Giáp Ch và bà Nguyễn Thị T; có chồng là Nguyễn Văn Th và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 143/2015/HSST ngày 29,30/10/2015, Tòa án nhân dân cấp

cao tại Hà Nội xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng về tội Tổ chức đánh bạc (đã xóa án tích); bị tạm giữ ngày 31/8/2022 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/9/2022; có mặt.

3. Vũ Văn Th, sinh ngày 14 tháng 01 năm 1980 tại Thái Bình. ĐKNKTT: Thôn Đ, xã L, huyện K, tỉnh Th; nơi tạm trú: Xóm Tr, phường Đ, quận Ng, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Minh Ch và bà Phạm Thị V; có vợ là Phạm Thị Th và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 31/8/2022, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/9/2022; có mặt.

4. Phạm Vũ Hp, sinh ngày 06 tháng 4 năm 1977 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: số V quận L, thành phố H; nghề nghiệp: Hưu trí; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Vũ Thị V; có vợ là Vũ Thị Thu H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/9/2022; có mặt.

5. Nguyễn Thị X, sinh ngày 02 tháng 02 năm 1981 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: số đường Ph, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu X và bà Hoàng Thị Th; có chồng là Hoàng Văn H và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 30/2016/HSST ngày 29/3/2016, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng về tội Đánh bạc (đã xóa án tích); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/9/2022; có mặt.

6. Nguyễn H.A, sinh ngày 30 tháng 10 năm 1969 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ X, phường Đ, quận N, thành phố H; nghề nghiệp: Hưu trí; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ph và bà Nguyễn Thị D; có chồng là Nguyễn Tiên Ph và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 31/8/2022, đến ngày 03/9/2022 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 31/8/2022, Vũ Văn Th, Phạm Vũ Hp, Bùi Thị Hg, và Nguyễn Thị X đi đến nhà Phạm Mạnh Qu ở số 2/193 đường Văn Cao, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, Hải Phòng chơi. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Th,

Hp, Hg và X rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi “Ù” được thua bằng tiền. Qu đồng ý cho cả nhóm chơi tại nhà rồi đi bộ ra quán nước mua 02 bộ bài tú lơ khơ 52 Qu về đưa cho bốn người trên chơi. Th, Hp, Hg và X ngồi tại bàn ngay cửa ra vào nhà Qu để chơi. Cả bốn người thỏa thuận cách chơi như sau: mỗi ván dùng 01 bộ bài tú lơ khơ, chia cho mỗi người 08 cây bài, người đánh đầu tiên hoặc nhất ván trước sẽ được chia 09 cây bài, phần bài còn lại để vào lọ, mỗi lượt chơi, mỗi người bốc 01 Qu bài tại lọ và đánh ra 01 Qu bài, lần lượt theo thứ tự ngược theo chiều kim đồng hồ. Khi kết thúc ván bài, người chơi sẽ hạ “phỏm” (bộ 3 Qu bài trở lên, cùng số hoặc cùng chất), phần bài còn lại dùng để tính điểm, ai ít điểm nhất sẽ Th và thu của người về nhì 50.000 đồng, thu của người về ba 100.000 đồng, thu của người về bốn 150.000 đồng, người nào có bài bị “cháy” (không có phỏm nào) phải trả cho người Th 200.000 đồng, người nào có bài “Ù” (tất cả các Qu bài đều tạo thành phỏm) thì mỗi người còn lại phải trả cho người có bài “Ù” 300.000 đồng. Hp, Th, Hg và X thống nhất, ai có bài “Ù” sẽ phải bỏ ra 50.000 đồng tiền hồ để trả cho Qu.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị X thua hết tiền nên ra về, Nguyễn H.A thay X tham gia đánh bạc cùng Th, Hp, Hg. Cả nhóm chơi đến khoảng 15 giờ 35 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Tại đây, Cơ quan Công an thu giữ: 02 bộ bài tú lơ khơ 52 Qu, thu trong túi xách của Hg 7.830.000 đồng và 11 tờ tiền mệnh giá 100 CAD (đô la Canada), thu trên bàn chỗ Th ngồi 8.770.000 đồng, thu trong ví của Hp 6.000.000 đồng, thu trong ví của H.A 2.100.000 đồng, thu trong âu trắng để trên bàn 600.000 đồng. Lực lượng Công an dẫn giải Th, Hp, Hg, H.A và Qu về trụ sở Công an quận Ngô Quyền lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngày 23/9/2022, Nguyễn Thị X ra đầu thú tại Cơ quan điều tra, khai báo về hành vi phạm tội như trên.

Quá trình điều tra đã xác định được số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc như sau:

- Hg bỏ ra số tiền là 9.400.000 đồng để đánh bạc, khi bị công an bắt Hg đang bị thua 1.570.000 đồng. Số tiền Hg bị thu giữ là 7.830.000 đồng.

- Th bỏ ra số tiền 6.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị công an bắt, Th đang Th 2.770.000 đồng. Số tiền Th bị thu giữ là 8.770.000 đồng.

- Hp bỏ ra số tiền là 6.800.000 đồng để đánh bạc, khi bị công an bắt, Hp đang thua số tiền là 800.000 đồng. Số tiền Hp bị thu giữ là 6.000.000 đồng.

- X bỏ ra số tiền 600.000 đồng để đánh bạc, khi về X đã thua hết số tiền trên.

- H.A bỏ ra số tiền là 2.500.000 đồng để đánh bạc, khi bị công an bắt, H.A đang thua số tiền là 400.000 đồng. Số tiền H.A bị thu giữ là 2.100.000 đồng.

- Số tiền 600.000 đồng để ở âu trắng là tiền hồ cả nhóm đánh bạc bỏ ra trả cho Qu.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Mạnh Qu, Bùi Thị Hg, Vũ Văn Th, Phạm Vũ Hp, Nguyễn Thị X và Nguyễn H.A khai nhận hành vi phạm tội như trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng, đồ vật bị tạm giữ:

+ 02 bộ bài tú lơ khơ 52 Qu đã qua sử dụng, số tiền 25.300.000 đồng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền quản lý.

+ Bùi Thị Hg không sử dụng 11 tờ tiền mệnh giá 100 CAD (đô la Canada) để tham gia đánh bạc nên Cơ quan Điều tra đã trả lại cho Hg.

Tại Cáo trạng số 156/CT-VKSNQ ngày 29/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Bùi Thị Hg, Vũ Văn Th, Phạm Vũ Hp, Nguyễn Thị X, Nguyễn H.A về tội “Đánh bạc”; theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Mạnh Qu về tội Gá bạc theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi của mình như nội dung Cáo trạng.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, vai trò của từng bị cáo, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Qu phạt tiền 80 triệu đến 90 triệu đồng về tội “Gá bạc” để nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Thị Hg phạt tiền 80 triệu đến 90 triệu đồng về tội “Đánh bạc” để nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị X phạt tiền 60 triệu đến 70 triệu đồng về tội “Đánh bạc” để nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn Th phạt tiền 50 triệu đến 60 triệu đồng về tội “Đánh bạc” để nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Vũ Hp phạt tiền 50 triệu đến 60 triệu đồng về tội “Đánh bạc” để nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn H.A phạt tiền 40 triệu đến 50 triệu đồng. về tội “Đánh bạc” để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 Qu đã qua sử dụng; tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước số tiền 25.300.000 đồng do là công cụ, phương tiện phạm tội.

Bị cáo Bùi Thị Hg không sử dụng 11 tờ tiền mệnh giá 100 CAD (đô la Canada) để tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Hg.

- Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Nói lời sau cùng: Các bị cáo đều nhận tội và rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có cơ hội được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

+ Về chứng cứ xác định các bị cáo có tội:

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ đến 15 giờ 35 phút ngày 31/8/2022, Bùi Thị Hg, Phạm Vũ Hp, Vũ Văn Th, Nguyễn H.A, Nguyễn Thị X có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “ù” được thua bằng tiền tại nhà Nguyễn Mạnh Qu tại số nhà 2/193 đường Văn Cao, phường Đăng Giang, quận Ngô Quyền, Hải Phòng với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 25.300.000 đồng bị bắt quả tang. Nguyễn Mạnh Qu có hành vi sử dụng nhà của mình để cho Hg, Hp, Th, H.A, X đánh bạc để thu 600.000 đồng tiền hồ. Riêng X tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh “ù” được thua bằng tiền cùng Hg, Hp, Th tại nhà Qu với tổng số tiền cả nhóm sử dụng để đánh bạc là 22.800.000 đồng.

[3] Theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22-10-2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì “*đánh bạc trái phép là hành vi đánh bạc được thực hiện dưới bất kỳ hình thức nào với mục đích được thua bằng tiền hay hiện vật mà không được Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép...*”. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Bùi Thị Hg, Vũ Văn Th, Phạm Vũ Hp, Nguyễn Thị X, Nguyễn H.A đủ cấu thành tội “Đánh bạc”; theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Mạnh Qu đã cấu thành tội Gá bạc theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố các các bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[5] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, X phạm đến trật tự công cộng và gây mất trật tự trị an nên cần phải xử lý thỏa đáng bằng pháp luật hình sự.

+ Về vai trò của các bị cáo:

[6] Trong vụ án này, các bị cáo Hg, Hp, Th, X, H.A cùng thống nhất ý chí, thực hiện hành vi phạm tội, đồng phạm với nhau và không có người khởi xướng. Bị cáo Hg dùng số tiền đánh bạc nhiều nhất nên có vai trò cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo Th và Hp tham gia đánh bạc với số tiền ngang nhau, ít hơn bị cáo Hg và nhiều hơn bị H.A nên phải áp dụng hình phạt cao hơn bị cáo H.A. Bị cáo H.A tham gia đánh bạc với số tiền 2.100.000 đồng và thời gian tham gia phạm tội ít nên hình phạt thấp hơn các bị cáo Th và Hp. Bị cáo X dùng số tiền đánh bạc là 600.000 đồng nhưng bị thua hết ngay và đã bỏ về nên có vai trò thấp nhất trong vụ án.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[7] Tất cả các bị cáo trong vụ án đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8] Bị cáo Vũ Văn Th, Nguyễn H.A, Phạm Vũ Hp được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Bùi Thị Hg, Nguyễn Mạnh Qu, Nguyễn Thị X được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo H.A có bố đẻ là người có công với cách mạng; Bùi Thị Hg có chồng là người có công với cách mạng; bố bị cáo Th là người có công với cách mạng, được thưởng Bằng khen, Huân chương kháng chiến; bị cáo Qu được thưởng Bằng khen, Huân chương Chiến sỹ vẻ vang; bị cáo Hp đã tham gia lực lượng vũ trang, bị cáo X đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Về nguyên nhân của tội phạm:

[9] Quá trình tranh tụng tại phiên tòa cũng như hồ sơ vụ án thể hiện: Các bị cáo là những người thân quen nhau, cùng đến nhà bị cáo Qu mục đích để liên hoan ăn uống nhân dịp nghỉ lễ; việc sau khi ăn uống xong các bị cáo rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi “Ù” được thua bằng tiền là bộc phát, tính nguy hiểm cho xã hội không lớn. Các bị cáo khai chỉ là vui chơi giải trí, tuy nhiên hành vi của các bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn ảnh hưởng đến nếp sống văn minh nên cần xử lý thoả đáng bằng pháp luật hình sự.

+ Về áp dụng hình phạt chính đối với các bị cáo:

[10] Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại phiên tòa, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền cho các bị cáo, các bị cáo sẽ thực hiện ngay sau khi kết thúc phiên tòa. Bị cáo Bùi Thị Hg và Nguyễn Thị X tuy có 01 tiền án nhưng đã được xoá. Các bị cáo khác trong vụ án đều phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt. Các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có ý thức sửa chữa sai lầm, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có khả năng thi hành án; riêng bị cáo Qu phạm tội thuộc trường hợp

ngghiêm trọng nhưng phạm tội đều do bộc phát, chưa gây hậu quả lớn cho xã hội nên có thể chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, áp dụng hình phạt ít nghiêm khắc là hình phạt tiền để nộp vào ngân sách Nhà nước cũng đủ cải tạo giáo dục các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước theo Điều 35 của Bộ luật Hình sự

+ Về áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo:

[11] Đối với các bị cáo đều đã bị xử phạt tiền nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

+ Về biện pháp ngăn chặn:

[12] Các bị cáo bị tuyên án phạt tiền cần được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo quy định tại Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Về xử lý vật chứng:

[13] Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 Qu đã qua sử dụng; tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước số tiền 25.300.000 đồng do là công cụ, phương tiện phạm tội theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

+ Về án phí:

[14] Bị cáo Qu, Hg trên 60 tuổi nhưng không xin miễn và tự nguyện nộp án phí nên mỗi bị cáo trong vụ án đều phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Về quyền kháng cáo:

[15] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử: Phạt tiền Nguyễn Mạnh Qu 90.000.000 (chín mươi triệu) đồng về tội “Gá bạc” để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử: Phạt tiền Bùi Thị Hg 90.000.000 (chín mươi triệu) đồng về tội “Đánh bạc” để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử: Phạt tiền Vũ Văn Th 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng về tội “Đánh bạc” để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử: Phạt tiền Phạm Vũ Hp 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng về tội “Đánh bạc” để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử: Phạt tiền Nguyễn Thị X 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng về tội “Đánh bạc” để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử: Phạt tiền Nguyễn H.A 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng về tội “Đánh bạc” để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 Qu đã qua sử dụng; tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước số tiền 25.300.000 (hai mươi năm triệu ba trăm ngàn) đồng, theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo trong vụ án đều phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Quận Ủy Lê Chân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trung Dũng